TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2019/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 05 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 14/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Đình Ngọc G, sinh năm: 1982

Trú tại: khu vực 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Bà Đặng Thị Diệu H, sinh năm: 1985

Trú tại: tổ 21, phường N, quận S, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Đình Ngọc G và bà Đặng Thị Diệu H thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Hương H1, sinh ngày 14/12/2008; Trần Ngân T1 – sinh ngày 14/12/2008. Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận bà HHương trực tiếp nuôi hai con chung. Ông G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Trần Đình Ngọc G và bà Đặng Thị Diệu H mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đình Ngọc G và bà Đặng Thị Diệu H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con Trần Hương H1, sinh ngày 14/12/2008; Trần Ngân T1 – sinh ngày 14/12/2008 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Hương H1 mỗi tháng 2.500.000đ; Cấp dưỡng nuôi cháu Trần Ngân T1 mỗi tháng 2.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, ông Trần Đình Ngọc G và bà Đặng Thị Diệu H mỗi người chịu 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0009546 ngày 09/5/2019 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Ông G và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường M
quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng
(số đăng ký 89/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thế Tài